

Số: 38/2024/QĐST-HNGĐ

Vĩ Nhai, ngày 02 tháng 5 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2024/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024, giữa:

\* **Nguyên đơn:** Ông Hoàng Văn C – Địa chỉ: Xóm C, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên;

\* **Bị đơn:** Bà Trịnh Thị N (tên gọi khác Trịnh Thị Thanh T) - Địa chỉ: Tổ E, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Ông Hoàng Văn C và bà Trịnh Thị N (tên gọi khác Trịnh Thị Thanh T).

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Hoàng Văn C và bà Trịnh Thị N (tên gọi khác Trịnh Thị Thanh T) thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Ông **Hoàng Văn C** và bà **Trịnh Thị N** (tên gọi khác **Trịnh Thị Thanh T**) có 01 con chung là anh **Hoàng Trịnh V**, sinh ngày 02/8/1992 đã trưởng thành, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Ông **Hoàng Văn C** và bà **Trịnh Thị N** (tên gọi khác **Trịnh Thị Thanh T**) không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Ông **Hoàng Văn C** tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ông **C** đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0006581 ngày 16 tháng 4 năm 2024. Hoàn trả cho ông **C** 150.000 đồng tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND;
- CCTHADS;
- Các đương sự;
- UBND xã La Hiên;
- Lưu HS.

**Hoàng Kim Tuấn**

**THÂM PHÁN**